

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VINH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HNGĐ-ST

Ngày 17-8-2020

V/v không công nhận quan hệ vợ  
chồng, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Duy Việt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 398/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019, về việc "Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Mai Thùy D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 4/86 PL, phường VM, quận NQ, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa;

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị D: Luật sư Nguyễn Văn Thuộm – Luật sư Công ty luật TNHH MTV Bạch Đằng Giang thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị đơn:*** Anh Hà Đức T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam

Công an thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo chị Mai Thùy D trình bày:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh Hà Đức T xây dựng hạnh phúc với nhau vào tháng 01 năm 2017, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi được gia đình tổ chức lễ cưới, vợ chồng chung sống tại nhà chị D ở số 4/86 PL, phường VM, quận NQ, thành phố Hải Phòng, được một thời gian thì anh T về nhà bố mẹ đẻ ở khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng sinh sống. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T chơi bời, không quan tâm đến gia đình vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hòa giải, khuyên nhủ, nhưng không có kết quả. Nay chị D thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ, nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Mai Thùy D và anh Hà Đức T.

2. Về con chung: Chị Mai Thùy D và anh Hà Đức T có 01 con chung là Hà Đức H, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2017, hiện nay đang ở với chị D. Khi ly hôn chị D đề nghị được nuôi con, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Chị D trình bày chị và anh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hà Đức T có lời khai thống nhất với chị D về việc vợ chồng chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2017, nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai người không hợp nhau, không có quan điểm chung, sống với nhau không có hạnh phúc. Nay chị D có đơn giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng, anh T đồng ý; về con chung thống nhất với chị D về việc vợ chồng có 01 con chung như chị D trình bày về họ, tên tuổi, và đồng ý để chị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung; về tài sản chung, công nợ anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Mai Thùy D là ông Nguyễn Văn Thuộm trình bày: Thống nhất với chị D về thời gian và điều kiện kết hôn của chị D và anh Thọ, việc chị D và anh T có một con chung là cháu Hà Đức H, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2017. Tại phiên tòa anh Hà Đức T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, và có ý kiến đồng ý giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với chị D, giao cho chị D được nuôi con chung. Căn cứ vào khoản 1

Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Mai Thùy D có đơn khởi kiện về việc không công nhận quan hệ vợ chồng, anh Hà Đức T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Mai Thùy D và anh Hà Đức T, giao cho chị D được nuôi dưỡng con chung Hà Đức H, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2017; về án phí chị D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn anh Hà Đức T: Anh Hà Đức T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hà Đức T.

[3] Về đề nghị Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thùy D và anh Hà Đức T của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Mai Thùy D là ông Nguyễn Văn Thuộm. Xét thấy việc chị Mai Thùy D, anh Hà Đức T đủ điều kiện đăng ký kết hôn, nhưng chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2017 không đăng ký kết hôn, vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình; bị đơn anh Hà Đức T vắng mặt tại phiên tòa. Nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự ra quyết định Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thùy D và anh Hà Đức T tại phiên tòa, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

- Về yêu cầu của nguyên đơn chị Mai Thùy D:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thùy D xây dựng hạnh phúc với anh Hà Đức T vào tháng 01 năm 2017, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống chị D, anh T đã phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân do tính cách hai người không hợp nhau, không thông cảm chia sẻ với nhau, hai người thường xuyên cãi nhau. Theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC, ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân gia đình có nội dung quy định: "*Trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn (không phân biệt có vi phạm điều kiện kết hôn hay không) và có yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật hoặc yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý, giải quyết và áp dụng Điều 9 và Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa họ*"; khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch*"; khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng*". Nên đề nghị không công nhận quan hệ vợ chồng của chị D đối với anh T được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị D và anh Hà Đức T có 01 con chung là Hà Đức H, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2017. Nay chị D, anh Thọ thống nhất giao cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, xét thỏa thuận này là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh chị D, anh T hiện nay, phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận; về cấp dưỡng nuôi con chung, chị D không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Chị D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Mai Thùy D và anh Hà Đức T;

2- Về con chung: Giao cho chị Mai Thùy D được nuôi con Hà Đức H, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2017 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị D và anh Thọ tự thỏa thuận giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

3- Về án phí: Chị Mai Thùy D phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0007998 ngày 31 tháng 12 năm 2019, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, chị D đã nộp đủ án phí.

4- Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Mai Thùy D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hà Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Bảo;
- UBND thị trấn Vĩnh Bảo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Duy Việt**